CTCP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam (HNX: QT

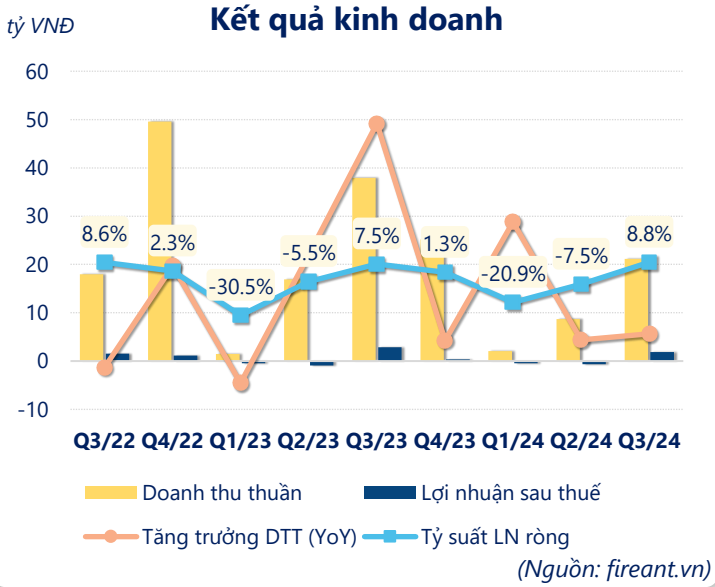
Ngày 30/09/2024	14,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.0%	**9.4%**	**16.7%**

ROE — Q3/24: **2.7%** | +/- YoY ▼ 3.4%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	21.2 tỷ VNĐ	▲ 12.5 ▲ 144%	▼ 16.7 ▼ 44.2%
LN gộp	4.01 tỷ VNĐ	▲ 3.19 ▲ 389%	▼ 0.44 ▼ 9.9%
LN thuần	2.64 tỷ VNĐ	▲ 3.30 ▲ 500%	▼ 0.55 ▼ 17.2%
LN sau thuế	1.85 tỷ VNĐ	▲ 2.50 ▲ 385%	▼ 0.99 ▼ 34.7%

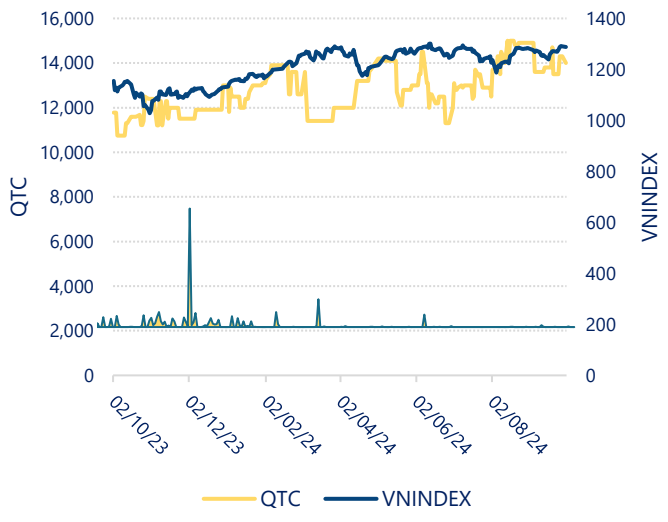
	9T 2024	YoY
DT thuần	31.9 tỷ VNĐ	▼ 24.4 ▼ 43.3%
LN gộp	4.36 tỷ VNĐ	▼ 1.79 ▼ 29.1%
LN thuần	0.97 tỷ VNĐ	▼ 0.91 ▼ 48.4%
LN sau thuế	0.77 tỷ VNĐ	▼ 0.69 ▼ 47.4%

Kết quả kinh doanh

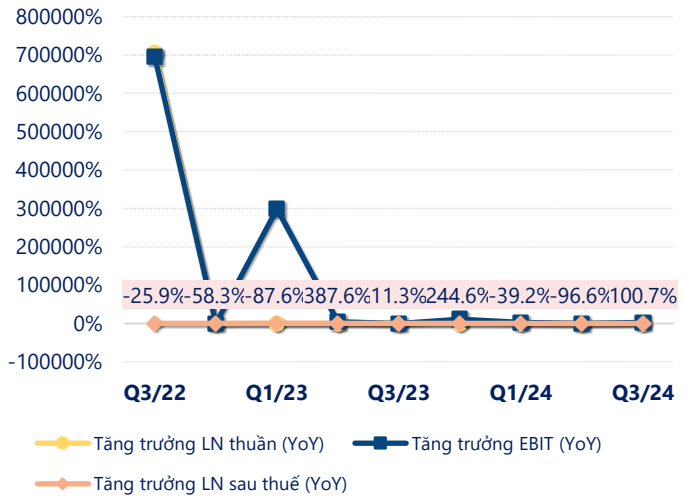


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

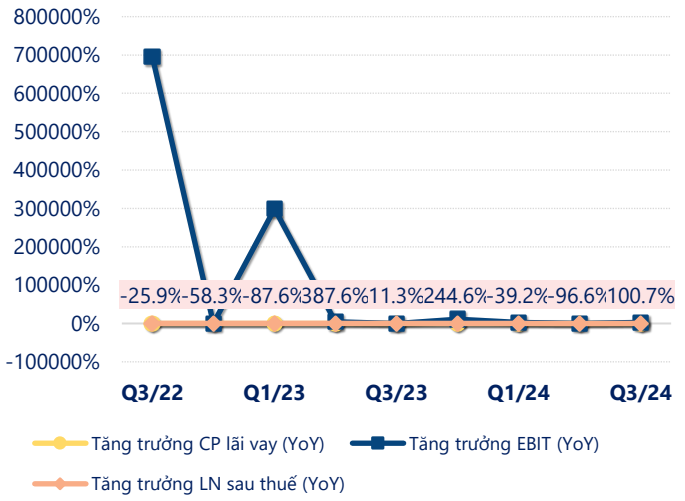


Tăng trưởng lợi nhuận



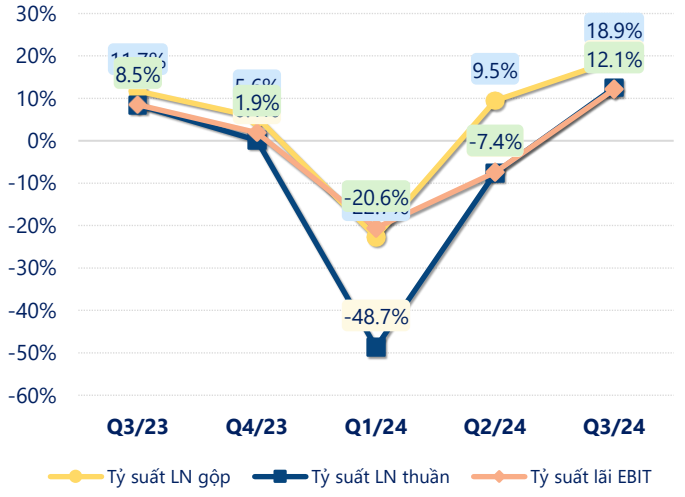
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



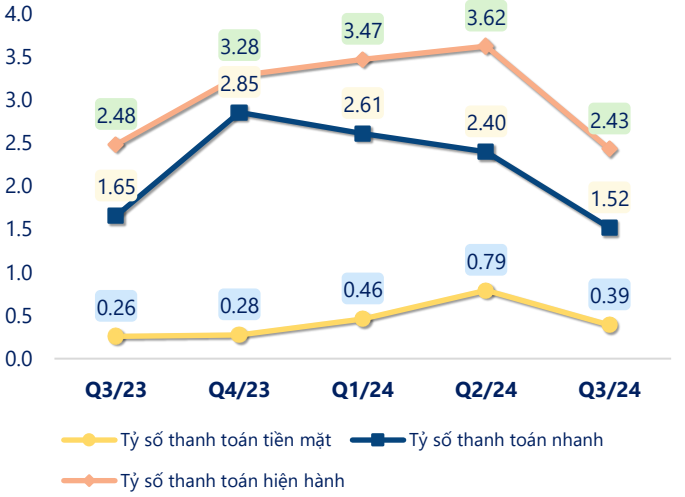
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



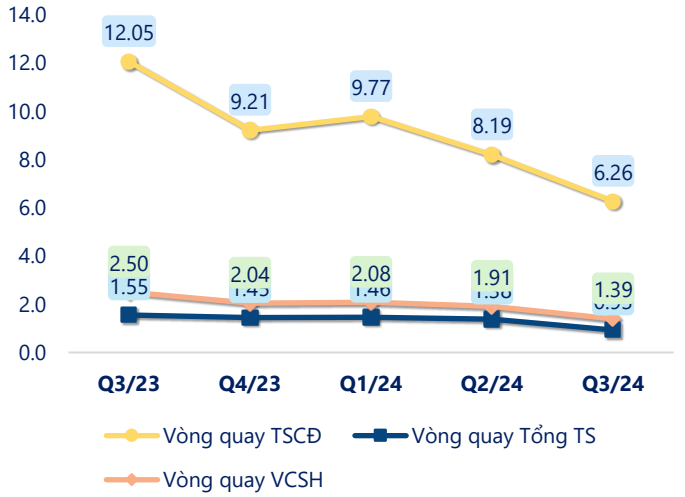
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



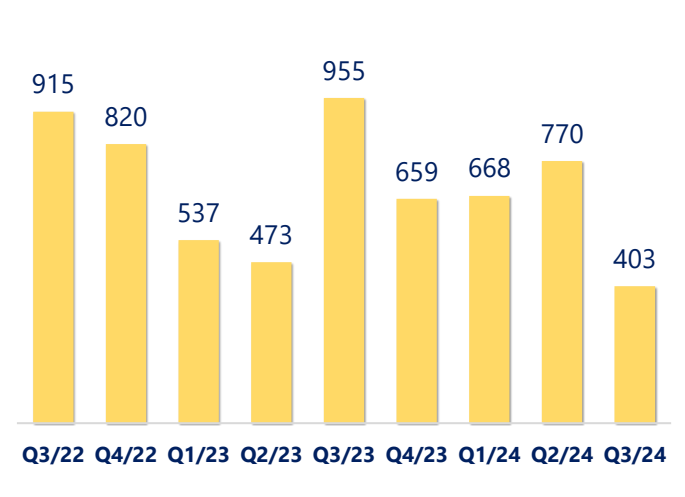
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

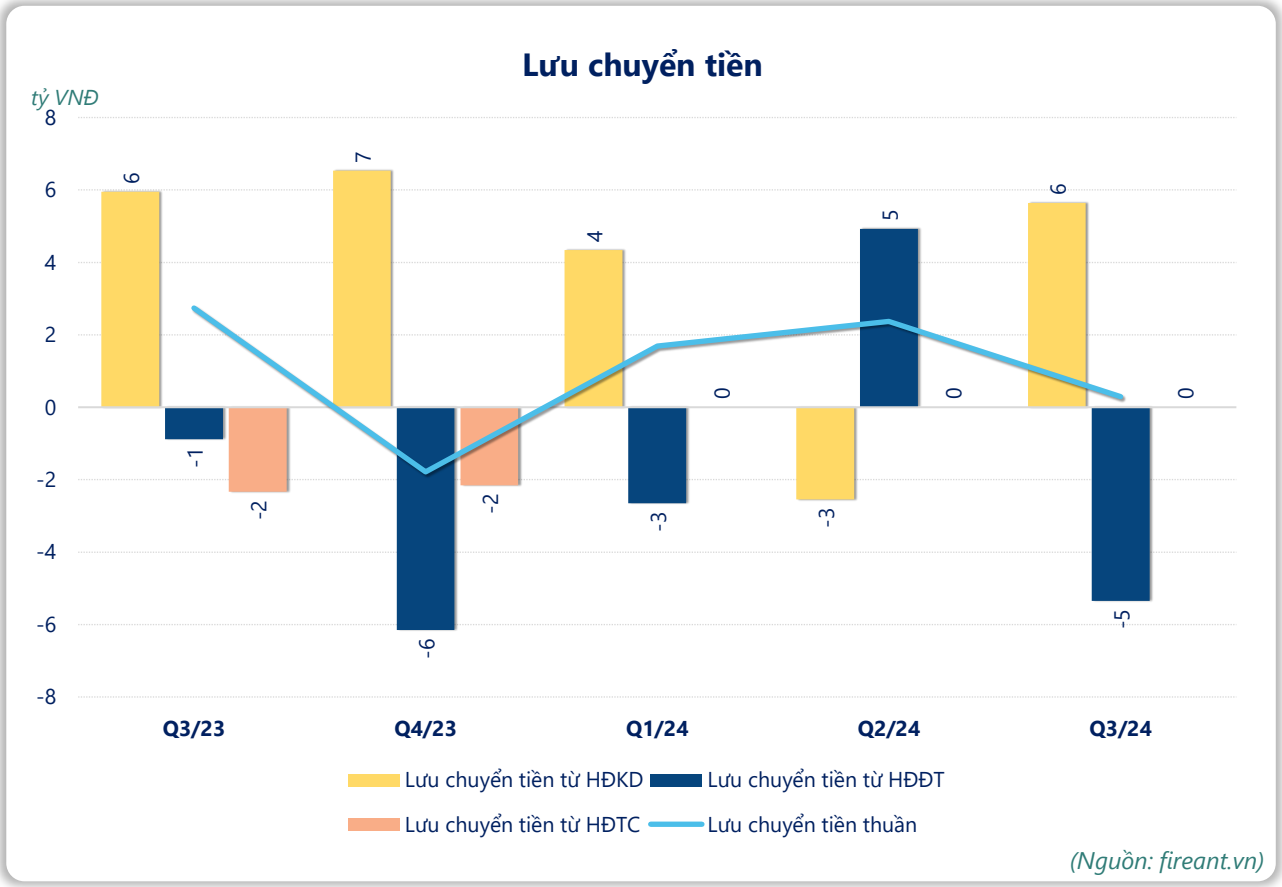
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**21.2**	**37.9**	**-44.2%**	**31.9**	**56.3**	**-43.3%**
Giá vốn hàng bán	17.1	33.5	-48.8%	27.6	50.2	-45.1%
Lợi nhuận gộp	4.01	4.45	-9.9%	4.36	6.15	-29.1%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.04	111%	0.29	0.11	164%
Chi phí TC	0.04	0.05	-28.6%	0.07	0.22	-69.4%
Chi phí lãi vay	0	0.02	-100%	0	0.13	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.41**	**1.25**	**13.1%**	**3.61**	**4.15**	**-13.1%**
LN thuần từ HĐKD	2.64	3.19	-17.2%	0.97	1.88	-48.4%
Lợi nhuận khác	**-0.08**	**0.01**	**-910%**	**0.52**	**0.15**	**251%**
LN trước thuế	2.56	3.20	-19.9%	1.49	2.03	-26.7%
Lợi nhuận sau thuế	**1.85**	**2.84**	**-34.7%**	**0.77**	**1.46**	**-47.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.85**	**2.84**	**-34.7%**	**0.77**	**1.46**	**-47.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)